

Số: 285/TTr-SKH&ĐT

Nam Định, ngày 03 tháng 9 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt điều chỉnh Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật Nạo vét, kiên cố hóa kênh Sa Lung 13, kênh Phú Hào, kênh R9 xã Nam Thái thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, huyện Nam Trực

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Nạo vét, kiên cố hóa kênh Sa Lung 13, kênh Phú Hào, kênh R9 xã Nam Thái thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, huyện Nam Trực;

Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật Nạo vét, kiên cố hóa kênh Sa Lung 13, kênh Phú Hào, kênh R9 xã Nam Thái thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, huyện Nam Trực;

Căn cứ Văn bản số 591/UBND-VP3 ngày 17/7/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật công trình;

Căn cứ Văn bản số 2114/SNN-QLXDCT ngày 27/8/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật Nạo vét, kiên cố hóa kênh Sa Lung 13, kênh Phú Hào, kênh R9 xã Nam Thái thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, huyện Nam Trực;

Căn cứ Báo cáo số 111/BC-UBND ngày 01/9/2020 của UBND huyện Nam Trực về tiến độ thực hiện Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật Nạo vét, kiên cố hóa kênh

Sa Lung 13, kênh Phú Hào, kênh R9 xã Nam Thái thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, huyện Nam Trực;

Căn cứ Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 31/8/2020 của UBND huyện Nam Trực về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật Nạo vét, kiên cố hóa kênh Sa Lung 13, kênh Phú Hào, kênh R9 xã Nam Thái thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, huyện Nam Trực;

Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật Nạo vét, kiên cố hóa kênh Sa Lung 13, kênh Phú Hào, kênh R9 xã Nam Thái thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, huyện Nam Trực với nội dung như sau:

1. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

1.1. Cải tạo, nâng cấp công nhánh bờ tả kênh R9 tại vị trí C6+14,5m

- Đáy công bằng bê tông M200 dày 30cm, dưới lót bê tông M100 dày 10cm; gia cố nền bằng cọc tre $\Phi(6\div 8)$ cm, chiều dài $L=2,5$ m mật độ 25 cọc/m².

- Thân công bằng ống cống bê tông cốt thép âm dương $\Phi 150$ cm, loại dài 1,0m, giữa 2 ống chít VXM M100; hai bên ống chèn bê tông M200; tường đầu, tường cánh bằng bê tông M200.

- Dàn van bằng thép hình U200x76x5,2; cánh công bằng khung thép hình kích thước (160x170)cm; đóng mở bằng vít nâng V1.

- Gia cố kênh phía trong đồng chiều dài $L= 3$ m bằng đá xây VXM M100 dày 30cm, lót đá (2x4) dày 10cm.

1.2. Cải tạo, nâng cấp mặt bờ tả kênh R9

Tuyến đường bờ tả kênh R9 có chiều dài 383,5m; mặt đường gia cố bằng bê tông M200 rộng 3,5m; lề đường rộng 0,75m bằng đất đắp đầm chặt; kết cấu tuyến đường từ trên xuống như sau:

- Mặt đường bằng bê tông M200 dày 20cm.
- Ni lông lót chống mất nước.
- Đất đầm nện K95.

2. Điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư (không tăng tổng mức đầu tư)

Đơn vị tính: đồng

STT	Hạng mục	Theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh	Tổng mức đầu tư Báo cáo KT-KT sau điều chỉnh	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
	Tổng mức đầu tư	14.996.000.000,0	14.996.000.000,0	0
1	Chi phí xây dựng	12.948.600.000	13.447.681.000	+499.081.000
2	Chi phí thiết bị	27.200.000	29.920.000	+2.720.000
3	Chi phí quản lý dự án	356.600.000	370.339.000	+13.739.000

STT	Hạng mục	Theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh	Tổng mức đầu tư Báo cáo KT-KT sau điều chỉnh	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.006.600.000	1.037.796.000	+31.196.000
5	Chi phí khác	110.000.000	110.019.000	+19.000
6	Chi phí dự phòng	547.000.000	245.000	-546.755.000

3. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh hạng mục công trình cho phù hợp với thực tế nhằm phát huy tính đồng bộ và hiệu quả đầu tư của dự án.

4. Cho phép Chủ đầu tư (UBND huyện Nam Trực) thương thảo với các nhà thầu đang thực hiện các gói thầu thuộc báo cáo kinh tế - kỹ thuật ký phụ lục hợp đồng điều chỉnh, bổ sung khối lượng, giá trị các hạng mục trên theo đúng quy định hiện hành.

5. Các nội dung còn lại: Thực hiện theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật Nạo vét, kiên cố hóa kênh Sa Lung 13, kênh Phú Hào, kênh R9 xã Nam Thái thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, huyện Nam Trực.

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật Nạo vét, kiên cố hóa kênh Sa Lung 13, kênh Phú Hào, kênh R9 xã Nam Thái thuộc hệ thống thủy nông Nam Ninh, huyện Nam Trực với những nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở NN&PTNT;
- UBND huyện Nam Trực;
- Lưu: VT; ĐTTĐ&GSĐT.

GIÁM ĐỐC

Trần Anh Dũng